



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN MANH HUNG
Last Middle First

Current Address: 82/9 Lý Chính Thắng F.14 Q.3 TP HCM

Date of Birth: 1954 Place of Birth: Hai Phong

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/75 To 05/29/78
Years: 3 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
PO. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

TPHố chi Minh ngày 06

tháng 8 năm 1987

- Bà Minh Thư thân mến!

Tôi có nghe những tin tức về
những vấn đề bà nói và tôi
rất mừng vì bà đã may mắn
hiếm hũy vọng cho cháu tôi.

- Hay tôi có viết vài đề xin
để đặt lên bà mong bà xem
sét và giúp đỡ cho cháu tôi

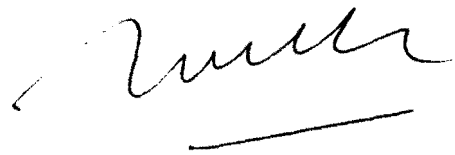
- tháng 10/1982 tôi có lần đến
kinh phố được biết tại Hoa
kỳ qua chuyến đi ODP. nhưng
vì lý do đặc biệt nên tôi đã
không quá được đến đến hồ đó
theo yêu cầu.

Ngày 2/7/84 tôi đã nhận
được một giấy của tòa Đại sứ
Hoa Kỳ tại Bangkok gửi cho tôi
qua Sở Ngoại Vụ Việt Nam
yêu cầu tôi bỏ trục hồ sơ. Tôi cũng
xin khác lại là tự thôi. Vì tôi
gửi đến đi (10/82) đi ngày 7/84
tôi đã lấy gia đình. Do đó tôi
cũng gửi đến đi hồ sơ bỏ trục cho
Vụ tôi. Chỉ thiếu khai báo vào
khi vào bị tự hạn chế trả lại
Campuchia đi Việt Nam năm
1970 đã làm thất lạc và không
xin lại được.

Hôm nay gửi hồ sơ bỏ trục theo
yêu cầu của tòa Đại sứ Hoa Kỳ
đến nay tôi vẫn chưa nhận

được một tin tức nào thấy
báo cho tôi biết là hồ sơ
của tôi có được trả hay
không?

Hay xin bà gửi đến phần đó
và có thể can thiệp cho gia
đình chúng tôi sớm biết kết quả
xin chân thành cảm ơn Bà



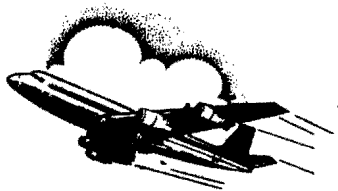
TP. Sản xuất chửi tôi hơn cho tin của bà
và gửi đến bà giúp đỡ cho tôi
ấy nhất.

Nguyen Mau Hung
82/9 Lydich Bay F14 Q3
TP HS Chi Minh
SR. Viet Nam

Mỹ
PAR AVION



JUL 29 1987



Mrs KHUC MINH THO
PO BOX 5435
ARLINGTON VA 222 050635

USA

PAR AVION VIA AIR MAIL

BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Pháp
SU ĐOÀN 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 150/QG-7/316

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 07TT-LB ngày 20/12/1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 64/QĐ ngày 30/03/1978 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: NGUYỄN VĂN HÙNG

Ngày, tháng, năm sinh: 1954

Quê quán: Hải Phòng

Trú quán: _____

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: 74/135775

Thiếu úy, Phân chi khu phó, phân chi khu bến Thành

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: Tổ đoàn kết 50, xã Tân Lợi thuộc Huyện, Quận: Đông Phú Tỉnh, Thành phố: Sông Bé và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

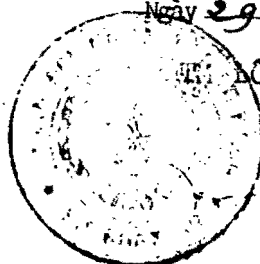
- Thời hạn quản chế: Sáu tháng

- Thời hạn đi đường: Hai ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường cấp: _____

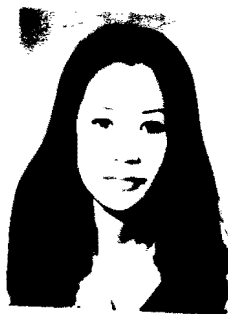
(Có giấy cấp phát kèm theo)

Ngày 29 tháng 5 năm 1978



Tổng Tổ ĐOÀN VĂN PHÒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN
Phường. Xã _____
Quận. Huyện _____



ĐỘNG HOA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

TẠM THAY THẺ KHAI SINH

Họ tên đưa trở TRẦN THỊ BÍCH NGÀ
Trai hay gái nh
Ngày tháng năm sinh 14 - 8 - 1954

Nơi sinh Phnompenh Kampuchea
Thành phần và hoàn cảnh gia đình _____

Họ tên tuổi TRẦN VĂN THANH
Quốc tịch người cha Việt Nam
Nghề nghiệp _____
Chỗ ở 12/63 huyện Vĩnh Tân Q3
Họ tên tuổi HÀ KIM

Quốc tịch người mẹ VN
Nghề nghiệp _____
Chỗ ở _____
Lý do không có khai sinh MẤT KHÍ VỆ VIỆT NAM
năm 1970

Xác nhận của trưởng
tư trấn địa phương
và 2 năm chứng
cứng ngụ tại 115/2
Kle rúp ở

Xin cam đoan các lời khai nơi đây: lý lịch này đúng sự thật tôi xin
hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có khai gian, xin cơ quan
Chủ tịch thành quyền chứng nhận để tôi tạm xử dụng trong phạm vi pháp luật hiện
hành trong khi chờ đợi chủ trương của chính quyền về trường hợp này.

Ngày 18 tháng 9 năm 1984

NGƯỜI XIN KÝ TÊN

Bachng

Người chứng thứ nhất:

Họ tên tuổi TRẦN PHAI THÔNG

Nghề nghiệp chủ hàng

Địa chỉ 128/63 huyện Vĩnh Tân Q3

Quan hệ thế nào người khai cây que

Người chứng thứ hai:

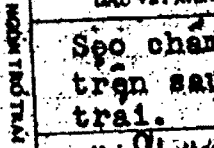
THAI THỊ DIỄN

hội ts

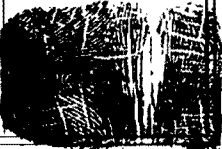
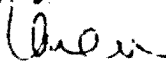
128/63 huyện Vĩnh Tân Q3 TP Hồ Chí Minh

cây que

Diễn

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC ĐI NHÌN			
Sọc chạm cách lẹm trên sau đầu may trái.		Ngày 01 tháng 01 năm 1979	
 		 	
			

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc	
BỘ CÔNG AN	
SỞ CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH	
Họ tên: Trần Văn Thọ	
Số: 1979	
Ngày: 01/01/1979	
Nơi thường trú: 82/91 Nguyễn Huệ, TP. Hồ Chí Minh	

Dấu vết riêng:		Cao: 1 th 45	
Sọc tròn dưới đầu may trái.		Nặng: 36 Kg	
Chữ ký đương sự:		 	
Sài Gòn, ngày 31/07/1979 TUN. GIÁM ĐỐC CẢNH-SÁT QGĐT Trưởng Ty CSQG Quận 11.  TÔN-NGOC-THIÊN		Ngón trỏ mặt Ngón trỏ trái	

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA	
THẺ CĂN-CƯỚC	
Số: 04910884	
Họ Tên: TRẦN-THỊ-BÍCH-NGA	
Ngày, nơi sinh: 195h	
Phườn-Penh(Gạc-Miên)	
Cha: Trần-văn-Thành	
Họ-Kin: Hà-Kim	
Số chỉ: 161/32G Phú-Tho.	

BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Pháp
SƯ ĐOÀN 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 150/24-7/316

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc Phòng - Nội vụ số 07 TT-LB ngày 20/12/1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 64/QĐ ngày 30/03/1978 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: NGUYỄN MẠNH HÙNG

Ngày, tháng, năm sinh: 1954

Quê quán: Hải Phòng

Trú quán: _____

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: 74/135775

Thiếu úy, Phân chi khu phó, phân chi khu bốn Thành

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: Tổ đoàn kết 50, xã Tân Lợi thuộc Huyện,

Quận: Đông Phú Tỉnh, Thành phố: Sông Bé

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

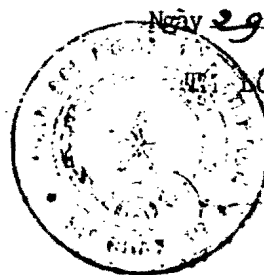
- Thời hạn quản chế: Sáu tháng

- Thời hạn đi đường: Hai ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường cấp: _____

(Cổ giấy cấp phát kèm theo)

Ngày 29 tháng 5 năm 1978



THỦ ĐO TỰ LỆNH

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT 12/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Phường 14

QĐ số

Huyện, Quận 3

Ngày

Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Số

Quyển số

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên NGUYỄN MẠNH HÙNG

TRẦN THỊ BÍCH NGÀ

Bí danh

Sinh ngày tháng 26 01 1954

14 8 1954

năm hay tuổi

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

Công nhân (bức vẽ)

thợ may

Nơi đăng ký

82/9 Lý Chính Thắng

82/4 Lý Chính Thắng

nhân khẩu

F4 Q3

F14 Q3

thường trú

TP Hồ Chí Minh

TP Hồ Chí Minh

Số giấy chứng minh nhân dân: 150

hoặc hộ chiếu QG 7316

020606248

Đăng ký ngày 24 tháng 12 năm 1982

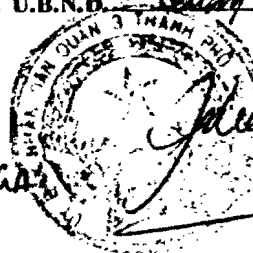
Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D.

Nguyễn Mạnh Hùng

Trần Thị Bích Nga



NGUYỄN MẠNH HÙNG

TRẦN THỊ BÍCH NGÀ

Tham Công

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA BÒA - GIẢI

SAIGON



bản chính tại Phòng Lục-sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 16741/HT (1)

Ngày 12 tháng 9 năm 1959 (1)

NHT/6

THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

NGUYỄN THỊ HÀO

Năm một ngàn chín trăm 59 ngày 12 tháng 9 hồi 10 giờ
Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VĂN DOANH Chánh-án Tòa Hòa-Giải
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
PHẠM VĂN MẠNH phụ-tá

ĐÃ TRÌNH-DIỆP :

- 1.— NGUYỄN THANH TRUNG
- 2.— LÊ THỊ HÀO
- 3.— VƯƠNG VĂN DUNG

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

NGUYỄN THỊ HÀO (nữ)

sinh ngày 27-9-1928 tại Hải Phòng, con
của NGUYỄN VĂN LIÊN và NGUYỄN THỊ QUÉT./

Và dẫu vì mà đương sự không thể xin sao lục
khai-sanh được là vì sự giao thông gián đoạn.-

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai
sinh này cho đương sự để xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị định ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ Trưởng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam Phần Việt Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Cảnh-cải nhà tội ngục cường về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù
và phạt bạc từ 1.000 đến 30.000 đồng đã được đọc cho các nhân chứng và nguyên đơn nghe

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục sự sau khi đọc lại,

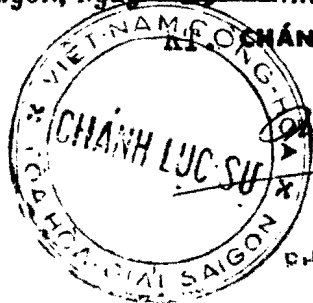
Ký tên không rõ

LỤC - SAO - Y,

Saigon, ngày 15 tháng 01 năm 1973

GIẤY TIỀN : 15000

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



PHẠM THỊ THỤ



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

Bangkok, Thailand

Số Ngoại Vụ
6 Đường Alexandre de Rhodes
Quận 1
Thành Phố Hồ Chí Minh

Nguyen Manh Hung
83/4 Ly Chinh Thang
Q. 3 T.P. Ho Chi Minh

IV 81113

Dear Sir/Madam:

We have received your application and have opened a file for you. Your file (IV) number is listed above. Please mark this number on all documents and correspondence you send to us.

The following is a list of documents which are usually needed to complete our file. Before we can accept you, we must have these documents.

Family Documents

- A copy of your birth certificate and the birth certificates of each member of your family.
- A copy of your marriage certificate (if there was a previous marriage we will also need a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated).
- A copy of each person's Vietnamese ID card.
- A photo of each person.

Employment Documents

- Photocopies of papers that show you worked for the U.S. Government or a U.S. organization. Papers that show you worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese Military before April 30, 1975. Papers that show you went to school or had training in the U.S. or in another country with U.S. help.

These papers could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, or the like. Also send the names of American supervisors or advisors, or copies of any letters you may have received from them.

- If you or a member of your family has been in re-education, send a copy of the release certificate.
- If you have a close relative in the United States or another country send us the name and address, and tell us how the person is related to you.

NOTE: Your legal spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you to the United States.

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file.

In addition to submitting the required documentation, you should apply for Exit Permits. We must stress the fact that even when our file is complete, it is still the decision of the Vietnamese authorities whether or not you will be permitted to depart. This Office has no influence over decisions by the Vietnamese authorities regarding the issuance of Exit Permits, and therefore all efforts to obtain Exit Permits must be made by you.

Please inform us of any change of address or telephone number, for either you or your relatives in the U.S., and always write the IV number (five or six digits) on your letter.

This letter is not being sent to you because we have already reviewed our file for you, but rather to inform you that we have established a file for you and to tell you the IV number. After you have submitted all the required documentation, we will then be able to complete our file. If any other information or documents are needed, we will contact you when we review the file. Please do not write to us, unless it is to report a change of address, or to tell us you have obtained Exit Permits; in that case, please send us the Exit Permit numbers.

Sincerely yours,

NT

Orderly Departure Office
American Embassy
APO San Francisco 96346

ODP-37
10/82



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

Bangkok, Thailand

Số Ngoại Vụ
6 Đường Alexandre de Rhodes
Quận 1
Thành Phố Hồ Chí Minh

Nguyen Manh Hung
Ly Chinh Thang
3 T.P. Ho Chi Minh

IV 81115

Dear Sir/Madam:

We have received your application and have opened a file for you. Your file (IV) number is listed above. Please mark this number on all documents and correspondence you send to us.

The following is a list of documents which are usually needed to complete our file. Before we can accept you, we must have these documents.

Family Documents

- A copy of your birth certificate and the birth certificates of each member of your family.
- A copy of your marriage certificate (if there was a previous marriage we will also need a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated).
- A copy of each person's Vietnamese ID card.
- A photo of each person.

Employment Documents

- Photocopies of papers that show you worked for the U.S. Government or a U.S. organization. Papers that show you worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese Military before April 30, 1975. Papers that show you went to school or had training in the U.S. or in another country with U.S. help.

These papers could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, or the like. Also send the names of American supervisors or advisors, or copies of any letters you may have received from them.

- If you or a member of your family has been in re-education, send a copy of the release certificate.
- If you have a close relative in the United States or another country send us the name and address, and tell us how the person is related to you.

1-1-2-74

NOTE: Your legal spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you to the United States.

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file.

In addition to submitting the required documentation, you should apply for Exit Permits. We must stress the fact that even when our file is complete, it is still the decision of the Vietnamese authorities whether or not you will be permitted to depart. This Office has no influence over decisions by the Vietnamese authorities regarding the issuance of Exit Permits, and therefore all efforts to obtain Exit Permits must be made by you.

Please inform us of any change of address or telephone number, for either you or your relatives in the U.S., and always write the IV number (five or six digits) on your letter.

This letter is not being sent to you because we have already reviewed our file for you, but rather to inform you that we have established a file for you and to tell you the IV number. After you have submitted all the required documentation, we will then be able to complete our file. If any other information or documents are needed, we will contact you when we review the file. Please do not write to us, unless it is to report a change of address, or to tell us you have obtained Exit Permits; in that case, please send us the Exit Permit numbers.

Sincerely yours,

NT

Orderly Departure Office
American Embassy
APO San Francisco 96346

CONTROL

☒ Card
☐ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date 9/87
☐ Membership; Letter

*inquiry about
status of applic-
ation sent to
ODP Bangkok
since 1982*

October 10, 1987

LIST OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

(Names of Vietnamese Political Prisoners who need IV and LOI numbers; information sent to ODP several years ago and no response to date).

<u>NAME</u>	<u>SPONSOR</u>
1.- Le Ha An DOB: 07/29/37	FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC. P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
2.- Hua Thi Cam-Binh DOB: 08/27/43	Ba Thi Ngo
3.- Van Huu Dieu DOB: 11/15/34	FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC. P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
4.- Nguyen Huu Duc DOB: 04/22/29	FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC. P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
5.- Le Thien Giao DOB: 1927	FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC. P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
6.- Nguyen Huu Hien DOB: 06/15/42	Phuoc Thi Hua
7.- Le Viet Hoa DOB: 10/10/43	Le Thi Phuong
8.- Vu Minh Hung DOB: 04/04/50	FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC. P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
9.- Nguyen Manh Hung DOB: 01/26/54	FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC. P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
10.- Tran Minh Huan DOB: 08/01/32	FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC. P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635
11.- Nguyen Ngoc Lau DOB: 07/05/25	FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC. P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC
P.O. BOX 3435
ARLINGTON, VA 22203-0635

October 10, 1987

LIST OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

(Names of Vietnamese Political Prisoners who need IV and LOI numbers; information sent to ODP several years ago and no response to date).

<u>NAME</u>	<u>SPONSOR</u>
12.- Chu Van Tan DOB: 01/23/44	Ky Clark
13.- Ngo Le Tri DOB: 11/12/28	Ngo Thu Phong